

Số: 51 /BCTT-VHXH

Hải Dương, ngày 25 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO THẨM TRA

Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng và chế độ cho một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương

(Trình tại kỳ họp thứ Nhất - HĐND tỉnh khoá XVII)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019 và Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015; Sau khi xem xét Tờ trình số 39/TTr-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2021 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng và chế độ cho một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh Hải Dương và dự thảo Nghị quyết kèm theo, Ban văn hoá – xã hội HĐND tỉnh khoá XVI có một số ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

a) Sự cần thiết

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước ta là tiến bộ, công bằng xã hội và đảm bảo các chính sách an sinh xã hội. Trong những năm qua, tỉnh Hải Dương đã luôn quan tâm, chú trọng thực hiện tốt các chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội được chăm lo sức khỏe, ổn định cuộc sống và được học văn hóa, học nghề... Bên cạnh việc thực hiện Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 11/2018/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 nhằm mở rộng một số đối tượng được hưởng chính sách. Theo quy định hiện hành, mức chuẩn trợ giúp xã hội là 270.000 đồng/tháng, còn thấp so với mức thu nhập bình quân, so với chuẩn nghèo (giai đoạn 2022-2025), chưa thực sự đáp ứng những nhu cầu thiết yếu của cuộc sống.

Nhằm giảm bớt khó khăn cho các đối tượng bảo trợ xã hội, ngày 15/3/2021 Chính phủ đã ban hành Nghị định 20/2021/NĐ-CP thay thế Nghị định 136/2013/NĐ-CP, theo đó nâng mức chuẩn trợ giúp xã hội và cho phép UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quy định mức chuẩn cao hơn và mở rộng một số đối tượng khó khăn chưa quy định tại Nghị định.

Tại kỳ họp này, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng và chế độ cho một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh là cần thiết và phù hợp nhằm kịp thời giảm bớt khó khăn cho một bộ phận người dân yếu thế trong xã hội, góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, vì sự tiến bộ, công bằng xã hội.

b) Căn cứ pháp lý

Theo Khoản 3, Điều 4 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP quy định, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội áp dụng trên địa bàn đảm bảo không thấp hơn mức chuẩn tại Nghị định và được bổ sung đối tượng khó khăn khác chưa quy định tại Nghị định. Vì vậy, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số chế độ riêng của tỉnh đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất với hệ thống pháp luật, phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

2. Về dự thảo Nghị quyết

a) Thẩm quyền ban hành

Từ các căn cứ pháp lý và sự cần thiết nêu trên, tại kỳ họp thứ nhất HĐND tỉnh khóa XVII, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng và chế độ cho một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh là đúng thẩm quyền.

b) Thể thức dự thảo Nghị quyết

Thể thức Dự thảo Nghị quyết phù hợp với quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

c) Về nội dung dự thảo Nghị quyết

*** Mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội:**

Theo quy định tại Khoản 2, Điều 4 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP, mức chuẩn trợ giúp xã hội là 360.000 đồng/tháng. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh mức chuẩn cao hơn (380.000 đồng/tháng); các đối tượng quy định trong Nghị định 20/2021/NĐ-CP được hưởng các chế độ hỗ trợ mai táng phí, chi phí điều trị người bị thương nặng trên cơ sở mức chuẩn trợ giúp xã hội được HĐND tỉnh quy định tại Nghị quyết này là phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh.

*** Các đối tượng bảo trợ xã hội:**

Ban văn hóa – xã hội nhất trí với dự thảo nghị quyết quy định bổ sung một số đối tượng khó khăn trong xã hội và chế độ trợ cấp cho các đối tượng này tại cộng đồng, tại cơ sở bảo trợ xã hội với các mức đề xuất là phù hợp, cơ bản

đảm bảo ngang bằng với chế độ của các đối tượng được quy định trong Nghị định 20/2021/NĐ-CP.

3. Về thời điểm áp dụng chế độ, chính sách: nhất trí với đề nghị của UBND tỉnh thực hiện chính sách từ ngày 01 tháng 7 năm 2021.

4. Đề nghị UBND tỉnh

- Chi đạo UBND cấp huyện, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan rà soát các đối tượng tại cộng đồng tránh trùng lặp; thẩm định hồ sơ các đối tượng được tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội nuôi dưỡng, học văn hóa, học nghề đúng quy định.

- Giao các đơn vị liên quan bố trí đủ nguồn lực, kịp thời triển khai tổ chức thực hiện Nghị quyết sau khi được HĐND tỉnh quyết nghị thông qua.

Trên đây là một số ý kiến của Ban văn hóa – xã hội HĐND tỉnh khóa XVI đối với tờ trình và dự thảo Nghị quyết về quy định mức chuẩn trợ giúp xã hội, mức trợ giúp xã hội, đối tượng và chế độ cho một số đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh, trình HĐND tỉnh khóa XVII xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (để b/c);
- UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- Các đại biểu tham dự kỳ họp;
- Lưu VT.

**TM. BAN VĂN HOÁ - XÃ HỘI
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Thị Hương